

## ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

**Tên học phần:** Khóa luận tốt nghiệp

**Mã học phần:** 066601

**Hệ đào tạo:** Đại học chính qui **Ngành đào tạo:** Quản trị kinh doanh

### 1. Thông tin về học phần

**Số tín chỉ:** 6 **Tổng số tiết quy chuẩn:** 180

**Phân bổ thời gian:**

Tổng thời gian học của sinh viên	Giờ trên lớp				Tổng thời gian học trên lớp và tự học
L = Lý thuyết T = Bài tập P = Thực hành O = Thảo luận/seminar	L 03	T 00	P 177	O 0	720

**Loại học phần:** **Bắt buộc**

**Học phần tiên quyết:** Các học phần cơ sở ngành và chuyên ngành.

**Học phần học trước:** **Không**

**Học phần học song hành:** **Không**

**Ngôn ngữ giảng dạy:** **Tiếng Việt**  **Tiếng Anh:**

**Đơn vị phụ trách:** Bộ môn Quản trị kinh doanh.

### 2. Thông tin về các giảng viên/đơn vị phụ trách: Bộ môn Quản trị kinh doanh – Khoa Kinh tế

### 3. Mục tiêu của học phần (kí hiệu MT):

#### ❖ Về kiến thức

- MT1: Xác định được các vấn đề tồn tại đang diễn ra trong nền kinh tế có liên quan đến ngành quản trị kinh doanh.
- MT2: Hiểu về các phương pháp tổng hợp tài liệu, thu thập các thông tin phục vụ cho vấn đề nghiên cứu.
- MT3: Biết được các phương pháp nghiên cứu đối với một vấn đề cụ thể.
- MT4: Tổng hợp được các kiến thức của ngành quản trị kinh doanh trong công tác giải quyết vấn đề nghiên cứu.
- MT5: Hiểu và vận dụng được các nguyên lý kinh tế trong việc phân tích môi trường vi mô và vĩ mô có liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu.

#### ❖ Về kỹ năng

- MT6: Ứng dụng các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá và đưa ra giải pháp cho một vấn đề cụ thể.
- MT7: Vận dụng các phương pháp luận để thu thập thông tin, số liệu và khảo sát các đối tượng có liên quan.
- MT8: Kỹ năng giao tiếp, đàm phán - thương lượng, xử lý và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện đề tài.
- MT9: Kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, nâng cao khả năng học tập suốt đời.

❖ **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm**

- MT10: Hình thành tác phong chuyên nghiệp; Học tập sáng tạo, kết hợp giữa lý luận và thực tiễn.
- MT11: Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm, có đạo đức nghề nghiệp và có khả năng sáng tạo trong công việc.
- MT12: Hiểu rõ tầm quan trọng của hoạt động nghiên cứu trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.

**4. Mức đóng góp của học phần cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo**

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PO) theo mức độ sau:

0 = Không đóng góp; 1 = Mức thấp; 2 = Mức trung bình; 3 = Mức cao

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT							
		PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6	PO7	PO8
066601	Khóa luận tốt nghiệp	0	3	3	3	3	3	3	3
		PO9	PO10	PO11	PO12	PO13	PO14	PO15	PO16
		3	3	3	3	3	3	3	3

**5. Chuẩn đầu ra của học phần (CO)**

Mục tiêu HP	CĐR của HP	Nội dung CĐR của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên đạt được:	CĐR của CTĐT
<b>Kiến thức</b>			
MT1 MT2 MT4 MT5	CO1	Vận dụng kiến thức cơ bản về các nguyên lý kinh tế trong phân tích và giải thích các vấn đề kinh tế tầm vi mô và vĩ mô	PO3
MT2 MT4 MT5	CO2	Vận dụng kiến thức cơ bản về kế toán, tài chính, tài chính – tín dụng trong nền kinh tế thị trường, làm nền tảng để phân tích và giải quyết các vấn đề	PO2, PO4, PO5
<b>Kỹ năng</b>			
MT6 MT7 MT8	CO3	Vận dụng kiến thức liên quan đến việc tổ chức, lập kế hoạch, thực hiện các công việc tác nghiệp và quản lý ở các lĩnh vực như nhân sự, sản xuất, quản trị chất lượng, marketing, kế hoạch kinh doanh vào xây dựng và giải quyết vấn đề	PO9, PO10, PO11
MT3	CO4	Vận dụng được phương pháp luận trong việc thu thập, khảo sát và xử lý số liệu liên quan đến vấn đề nghiên cứu	PO11
MT4 MT6 MT8	CO5	Vận dụng được các kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành để đưa ra các giải pháp phù hợp với vấn đề nghiên cứu	PO5, PO6, PO10
	CO6	Vận dụng các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng mềm trong công tác thu thập dữ liệu, phỏng vấn các bên liên quan để xây dựng cơ sở lý luận vững chắc cho đề tài	PO8, PO13
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>			
MT9 MT10 MT11 MT12	CO7	Nhận thức tầm quan trọng của hoạt động nghiên cứu. Tự tin trong công việc và hình thành ý thức học tập suốt đời.	PO14, PO15, PO16

## 6. Nội dung tóm tắt của học phần

Học phần “Khóa luận tốt nghiệp” là học phần tổng hợp các kiến thức của ngành Quản trị kinh doanh trong việc nghiên cứu một vấn đề cụ thể. Học phần giúp sinh viên có điều kiện rèn luyện kỹ năng, phương pháp nghiên cứu và đưa ra các giải pháp cho phù hợp. Học phần cũng đề cao tinh thần tự học, tự nghiên cứu và có trách nhiệm trong hoạt động học tập của người học.

## 7. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được
Bài báo cáo học phần	Giúp sinh viên hiểu rõ và biết vận dụng các nội dung môn học vào các vấn đề thực tiễn.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6
Nghiên cứu bài học, đọc tài liệu tham khảo	Giúp người học tăng cường năng lực tự học, tự nghiên cứu.	CO7

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: nghe giảng viên phổ biến về quy định, hình thức, nội dung thực hiện học phần.
- Nghiên cứu: đọc tài liệu tham khảo, nghiên cứu các đề tài có liên quan.
- Tham khảo các tài liệu do giảng viên hướng dẫn.
- Tự học, tự nghiên cứu các vấn đề có liên quan đến đề tài.
- Liên hệ các đơn vị, các đối tượng có liên quan đến đề tài.
- Có tinh thần và thái độ nghiên cứu nghiêm túc, làm việc theo kế hoạch đã được quy định.
- Chủ động gặp gỡ và trao đổi với giảng viên hướng dẫn về đề cương, bản nháp, bản chính thức của bài báo cáo.
- Hoàn thành bài báo cáo: sinh viên phải hoàn thành bài báo cáo theo kế hoạch.

## 9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên (thang điểm 10)

TT	Hình thức	Trọng số (%)	Tiêu chí đánh giá	CĐR của HP	Điểm tối đa
1	Cấu trúc – Hình thức trình bày	25	- Quy định trình bày chuyên đề, tiểu luận, khóa luận tốt nghiệp, đồ án tốt nghiệp của Trường. - Theo Rubric đánh giá học phần “Khóa luận tốt nghiệp” của Khoa Kinh tế.	CO3	10
2	Nội dung đề tài	60	- Chất lượng sản phẩm giao nộp. - Theo Rubric đánh giá học phần “Khóa luận tốt nghiệp” của Khoa Kinh tế.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6	10
3	Thái độ	15	- Theo Rubric đánh giá học phần “Khóa luận tốt nghiệp” của Khoa Kinh tế.	CO7	10

## RUBRIC ĐÁNH GIÁ BÁO CÁO KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

STT	Nội dung đánh giá	Không đạt (<4.0)	Trung bình yếu/Trung bình khá (4.0-6.99)	Khá (7.0-7.99)	Giỏi/Xuất sắc (8.0-10.0)	Điểm tối đa (thang điểm 10)	Điểm đánh giá
<b>1</b>	<b>Cấu trúc - Hình thức</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bài viết tổ chức thiếu logic. Có vài đoạn trong bài có tính mạch lạc nhưng thiếu tính thống nhất. Có nhiều lỗi đáng kể.</li> <li>Hình thức trình bày không đúng quy định của Trường, còn nhiều lỗi chính tả; nhiều lỗi đánh máy; cách ghi tài liệu tham khảo chưa đúng quy định.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bài viết tổ chức mạch lạc, tương đối hợp lý.</li> <li>Hình thức trình bày đúng quy định của Trường, nhưng vẫn còn một số lỗi chính tả, đánh máy; cách ghi tài liệu tham khảo hợp lý nhưng còn một số chỗ chưa thống nhất.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bài viết tổ chức phù hợp, trình bày theo cấu trúc quy định.</li> <li>Hình thức trình bày đúng quy định của Trường, nhưng vẫn còn một số lỗi chính tả, đánh máy; cách ghi tài liệu tham khảo hợp lý theo quy định.</li> <li>Hình thức trình bày đẹp, hình ảnh, bảng biểu hợp lý.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bài viết tổ chức phù hợp, logic, trình bày theo cấu trúc quy định, phù hợp với đề tài.</li> <li>Hình thức trình bày đúng quy định của Trường; cách ghi tài liệu tham khảo hợp lý theo quy định.</li> <li>Hình thức trình bày đẹp, hình ảnh, bảng biểu hợp lý; Cách đặt tên các bảng biểu, hình ảnh phù hợp.</li> </ul>	<b>2.5</b>	
<b>2</b>	<b>Nội dung</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không thể hiện được mục tiêu của đề tài; Chưa xác định được các vấn đề cần nghiên cứu.</li> <li>Không xác định được phương pháp nghiên cứu cho đề tài.</li> <li>Đối tượng nghiên cứu không phù hợp với đề tài.</li> <li>Chưa tổng hợp được các cơ sở lý thuyết có liên quan đến đề tài.</li> <li>Chưa phân tích và làm rõ các vấn đề có liên quan đến môi trường vi mô, vĩ mô.</li> <li>Phân tích vấn đề không dựa trên cơ sở lý</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trình bày được mục tiêu của đề tài; xác định được các vấn đề cần nghiên cứu.</li> <li>Xác định phương pháp nghiên cứu phù hợp cho đề tài.</li> <li>Đối tượng nghiên cứu chưa hoàn toàn phù hợp với đề tài.</li> <li>Tổng hợp được các cơ sở lý thuyết có liên quan đến đề tài.</li> <li>Có phân tích và làm rõ các vấn đề có liên quan đến môi trường vi mô, vĩ mô.</li> <li>Phân tích vấn đề dựa trên cơ sở lý luận. Tuy nhiên vẫn còn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trình bày được mục tiêu của đề tài; xác định được các vấn đề cần nghiên cứu.</li> <li>Xác định phương pháp nghiên cứu phù hợp cho đề tài.</li> <li>Đối tượng nghiên cứu phù hợp với đề tài.</li> <li>Tổng hợp được các cơ sở lý thuyết có liên quan đến đề tài.</li> <li>Có phân tích và làm rõ các vấn đề có liên quan đến môi trường vi mô, vĩ mô.</li> <li>Phân tích vấn đề dựa trên cơ sở lý luận. Từ đó đưa ra các giải pháp phù hợp với đề tài</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trình bày đầy đủ mục tiêu của đề tài; xác định được các vấn đề cần nghiên cứu.</li> <li>Xác định phương pháp nghiên cứu hoàn toàn phù hợp với đề tài.</li> <li>Đối tượng nghiên cứu hoàn toàn phù hợp với đề tài.</li> <li>Tổng hợp được đầy đủ các cơ sở lý thuyết có liên quan đến đề tài.</li> <li>Có phân tích và làm rõ các vấn đề có liên quan đến môi trường vi mô, vĩ mô.</li> <li>Phân tích vấn đề dựa trên cơ sở lý luận. Từ đó đưa ra các giải pháp</li> </ul>	<b>6.0</b>	

STT	Nội dung đánh giá	Không đạt (<4.0)	Trung bình yếu/Trung bình khá (4.0-6.99)	Khá (7.0-7.99)	Giỏi/Xuất sắc (8.0-10.0)	Điểm tối đa (thang điểm 10)	Điểm đánh giá
		<p>luận. Từ đó đưa ra các giải pháp không phù hợp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Vấn đề nghiên cứu không đáp ứng được mục tiêu đặt ra.</li> <li>Chưa làm rõ được lý do chọn đề tài nghiên cứu.</li> </ul>	<p>một số nội dung chưa phù hợp. Từ đó đưa ra các giải pháp chưa thật sự phù hợp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Vấn đề nghiên cứu đáp ứng được một phần mục tiêu đặt ra.</li> <li>Làm rõ được lý do chọn đề tài nghiên cứu.</li> </ul>	<p>nghiên cứu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Vấn đề nghiên cứu đáp ứng được khá đầy đủ mục tiêu đặt ra.</li> <li>Làm rõ được lý do chọn đề tài nghiên cứu.</li> </ul>	<p>hoàn toàn phù hợp với đề tài nghiên cứu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Vấn đề nghiên cứu đáp ứng được đầy đủ mục tiêu đặt ra.</li> <li>Làm rõ được lý do chọn đề tài nghiên cứu.</li> <li>Giải thích và chứng minh được ý nghĩa thực tiễn của đề tài.</li> <li>Số liệu khảo sát đảm bảo độ tin cậy, độ chính xác</li> </ul>		
3	Thái độ	<ul style="list-style-type: none"> <li>Không tích cực trong công tác thu thập số liệu; chưa nhận thấy được tầm quan trọng của công tác này.</li> <li>Không liên hệ Giảng viên hướng dẫn trong thời gian thực hiện đề tài; Không sửa bài theo góp ý của Giảng viên.</li> <li>Nộp bài báo cáo trễ hạn quy định.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Có cố gắng trong công tác thu thập số liệu; nhận thấy được tầm quan trọng của công tác này.</li> <li>Có liên hệ Giảng viên hướng dẫn trong thời gian thực hiện đề tài, tuy nhiên tần suất liên hệ còn thấp.</li> <li>Có chỉnh sửa theo góp ý của Giảng viên, nhưng nội dung còn sơ sài</li> <li>Nộp bài báo cáo đúng quy định.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cố gắng tích cực trong công tác thu thập số liệu; nhận thấy được tầm quan trọng của công tác này.</li> <li>Có liên hệ Giảng viên hướng dẫn trong thời gian thực hiện đề tài.</li> <li>Có chỉnh sửa theo góp ý của Giảng viên, nhưng nội dung chỉnh sửa chưa bám sát với góp ý của Giảng viên.</li> <li>Nộp bài báo cáo đúng quy định.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cố gắng tích cực trong công tác thu thập số liệu; nhận thấy được tầm quan trọng của công tác này.</li> <li>Có liên hệ thường xuyên Giảng viên hướng dẫn trong thời gian thực hiện đề tài.</li> <li>Có chỉnh sửa theo góp ý của Giảng viên, nội dung chỉnh sửa bám sát với góp ý của Giảng viên.</li> <li>Nộp bài báo cáo đúng quy định.</li> </ul>	1.5	

## 10. Học liệu

Căn cứ vào đề tài, sinh viên lựa chọn tài liệu tham khảo cho phù hợp với đề tài.

## 11. Nội dung chi tiết học phần

- Giảng viên hướng dẫn và sinh viên thống nhất chọn đề tài cho phù hợp với lĩnh vực mà người học có khả năng thực hiện.
- Các đề tài sinh viên lựa chọn bao gồm tất cả các lĩnh vực trong nền kinh tế có liên quan đến chuyên ngành Quản trị kinh doanh.

## 12. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học có bảng lớn, máy chiếu.
- Phương tiện: tăng âm.
- Sinh viên phải nộp bài báo cáo theo kế hoạch.

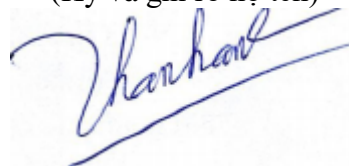
## 13. Thời gian thực hiện học phần

Trong học kỳ 8 của chương trình đào tạo. Thời gian cụ thể theo kế hoạch của Khoa.

Cần Thơ, ngày 06 tháng 8 năm 2018

**P. TRƯỞNG BỘ MÔN**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**ThS. Trần Trung Chuyên**

**TRƯỞNG KHOA**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**PGS.TS. Nguyễn Tri Khiêm**

**HIỆU TRƯỞNG**

(Ký tên, đóng dấu)



**NGND.GS.TS. Võ Tòng Xuân**